

Bản án số: 146/2021/DS-ST

Ngày 03-6-2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Cửu Thị Mẫn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Thái Thục Hiền
2. Bà Nguyễn Thị Kính

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lâm Cao Sơn – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh*** tham gia phiên tòa: Bà Phan Tuyết Trinh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 162/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2021/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2021/QĐST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V; Trụ sở: 54A đường T, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Địa chỉ liên lạc: Tầng 23, Toà nhà TNR, số 180-192 đường N, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Võ Minh T, sinh năm: 1983 và ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1990; Cùng địa chỉ: Tầng 23, Toà nhà TNR, số 180-192 đường N, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP V (theo Giấy ủy quyền số 2537/2020/GUQ-TGD 12 ngày 25/5/2020).

2. *Bị đơn:* Ông Lưu Phát T, sinh năm: 1991; Địa chỉ: 137/90T đường A, Phường H, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ghi ngày 28 tháng 5 năm 2020, nộp tại toà án ngày ngày 02 tháng 6 năm 2020 cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nguyên đơn Ngân hàng TMCP V có người đại diện theo ủy quyền là ông Võ Minh T trình bày: Ngày 19/4/2017 Ngân hàng TMCP V và ông Lưu Phát T có ký Hợp đồng cho vay số 1904/2017/HĐCV ngày 19/4/2017. Nội dung thoả thuận: Ngân hàng TMCP V cho ông Lưu Phát T vay số tiền là 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng; Mục đích sử dụng vốn vay: sửa chữa nhà ở; Thời hạn vay: 36 tháng tính từ ngày 19/4/2017; Lãi suất 21,5%/năm; Phương thức trả nợ: trả gốc và lãi hàng tháng. Bằng cách: số kỳ trả nợ: 36 kỳ, ngày trả nợ lần đầu tiên vào ngày 27/5/2017, số tiền trả nợ mỗi kỳ là 4.551.873 đồng, kỳ cuối trả toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại. Khoản vay không có tài sản bảo đảm.

Ngày 19/4/2017 Ngân hàng TMCP V đã giải ngân cho ông Lưu Phát T số tiền là 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng; Ông Lưu Phát T xác nhận tại khế ước nhận nợ số 1904/2017/HĐCV ngày 19/4/2017.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tính từ ngày 19/4/2017 cho đến nay ông Lưu Phát T chưa thanh toán bất kỳ khoản nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP V. Do ông Lưu Phát T vi phạm nghĩa vụ trả nợ và lãi như cam kết nên Ngân hàng TMCP V đã chuyển khoản vay sang nợ quá hạn từ ngày 28/5/2017.

Tính đến ngày 03/6/2021 ông Lưu Phát T còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền là 278.016.164 đồng, trong đó: nợ gốc là 120.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 2.686.027 đồng và nợ lãi quá hạn: 155.330.137 đồng.

Ngân hàng TMCP V yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 8 xem xét giải quyết buộc ông Lưu Phát T thanh toán cho Ngân hàng TMCP Hàng V số tiền là 278.016.164 đồng, trong đó: nợ gốc là 120.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 2.686.027 đồng và nợ lãi quá hạn: 155.330.137 đồng; và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 04/6/2021 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng cho vay số 1904/2017/HĐCV ngày 19/4/2017, Khế ước nhận nợ số 1904/2017/HĐCV ngày 19/4/2017.

Bị đơn ông Lưu Phát T đã được Tòa án tiến hành thông báo thụ lý vụ án và đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đương sự đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng đương sự không đến, do đó không có lời khai của đương sự tại Tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự; Bị đơn chấp hành chưa tốt pháp luật tố tụng khi tham gia tố tụng dân sự. Về phần nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP V thì đây là vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng, do bị đơn cư trú tại Quận 8. Nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại các điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự .

[2] Xét ông Võ Minh T là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP V có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; Đối với ông Nguyễn Văn C là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP V và Bị đơn là ông Lưu Phát T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa; Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Xét Hợp đồng cho vay số 1904/2017/HĐCV ký ngày 19/4/2017 và Khế ước nhận nợ số 1904/2017/HĐCV ký ngày 19/4/2017 giữa Ngân hàng TMCP V với ông Lưu Phát T gồm các điều khoản chính như sau: Ngân hàng TMCP V cho ông Lưu Phát T vay số tiền là 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng; Mục đích sử dụng vốn vay: sửa chữa nhà ở; Thời hạn vay: 36 tháng tính từ ngày 19/4/2017; Lãi suất 21,5%/năm. Phương thức trả nợ: trả gốc và lãi hàng tháng. Bằng cách: số kỳ trả nợ: 36 kỳ, ngày trả nợ lần đầu tiên vào ngày 27/5/2017, số tiền trả nợ mỗi kỳ là 4.551.873 đồng, kỳ cuối trả toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại. Khoản vay không có tài sản bảo đảm. Tính từ ngày 19/4/2017 cho đến nay ông Lưu Phát T chưa thanh toán bất kỳ khoản nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP V; nên Ngân hàng TMCP V đã chuyển khoản vay sang nợ quá hạn đối với ông Lưu Phát T từ ngày 28/5/2017 là 120.000.000 đồng, kèm theo tiền lãi phát sinh. Các tình tiết trên đây đã được thông báo đến bị đơn nhưng đương sự không có ý kiến phản hồi nên căn cứ vào Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định các tình tiết trên là sự thật.

[4] Xét trong quá trình thực hiện hợp đồng tính từ ngày 19/4/2017 cho đến nay ông Lưu Phát T chưa thanh toán bất kỳ khoản nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP V. Ông Lưu Phát T đã vi phạm thỏa thuận mà hai bên đã ký kết, Điều 466 của Bộ luật dân sự và Luật các tổ chức tín dụng. Do đó yêu cầu của Ngân hàng TMCP V buộc ông Lưu Phát T thanh toán số tiền là tính đến ngày 03/6/2021 là 278.016.164 đồng; Trong đó: nợ gốc là 120.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 2.686.027 đồng và nợ lãi quá hạn: 155.330.137 đồng; và tiền lãi phát sinh tính từ ngày 04/6/2021 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng cho vay số 1904/2017/HĐCV ngày 19/4/2017, Khế ước nhận nợ số 1904/2017/HĐCV ngày 19/4/2017. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của Ngân hàng TMCP V là có cơ sở chấp nhận.

[5] Xét về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lưu Phát T phải chịu án phí trên tổng số tiền thanh toán cho Ngân hàng TMCP V.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 466 của Bộ luật dân sự; Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng; Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự; Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **1. Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn**

Buộc ông Lưu Phát T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền là 278.016.164 (Hai trăm bảy mươi tám triệu không trăm mười sáu ngàn một trăm sáu mươi bốn) đồng theo Hợp đồng cho vay số 1904/2017/HĐCV ký ngày 19/4/2017 và Khế ước nhận nợ số 1904/2017/HĐCV ký ngày 19/4/2017. Trong đó: nợ gốc là 120.000.000 (Một trăm hai mươi triệu) đồng, nợ lãi trong hạn: 2.686.027 (Hai triệu sáu trăm tám mươi sáu ngàn không trăm hai mươi bảy ngàn) đồng và nợ lãi quá hạn: 155.330.137 (Một trăm năm mươi lăm triệu ba trăm ba mươi ngàn một trăm ba mươi bảy) đồng tính đến ngày 03/6/2021.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 03/6/2021 ông Lưu Phát T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP V thì lãi suất mà ông Lưu Phát T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của lãi suất của Ngân hàng TMCP V.

#### **2. Án phí dân sự sơ thẩm:**

Ông Lưu Phát T phải chịu là 13.900.808 (Mười ba triệu chín trăm ngàn tám trăm lẻ tám) đồng.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.271.000 (Năm triệu hai trăm bảy mươi một ngàn) đồng theo biên lai thu số 0043769 ngày 11/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Cửu Thị Mẫn**

